

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực: Tài nguyên nước, Địa chất và Khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 04 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Bình Định;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1170/TTr-STNMT ngày 16 tháng 12 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 09 thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Tài nguyên nước, 03 thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2020 và Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3



năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Tài nguyên nước, Địa chất và khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC (Văn phòng Chính phủ);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- TT TH-CB, P. HCTC;
- Lưu: VT, KSTT, K4, K6, K10.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**



## Phụ lục

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 09 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC, 03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5300/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>I. Lĩnh vực Tài nguyên nước</b>						
1	STT 22, Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 12/3/2020	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm	25 ngày	0,5 ngày  19,5 ngày	<p><b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 16 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả</p>	Quyết định số 5252/QĐ-UBND ngày 24/12/2020



STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
2	STT 21, Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 12/3/2020	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy phép trước ngày Nghị định 82/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành	25 ngày	0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 5252/QĐ-UBND ngày 24/12/2020
				19,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 16 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	



STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				4,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
3	STT 23, Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 12/3/2020	Gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm	30 ngày	0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 3232/QĐ-UBND ngày 07/8/2020
				24,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 21 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải	



STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
4	STT 24, Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 12/3/2020	Cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm	35 ngày	0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 3232/QĐ-UBND ngày 07/8/2020
				29,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày 2.2. Chuyên viên giải quyết: 26 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký	



STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					duyet văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
5	STT 25, Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 12/3/2020	Gia hạn, điều chỉnh Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm	30 ngày	0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường	Quyết định số 3232/QĐ-UBND ngày 07/8/2020
				24,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày 2.2. Chuyên viên giải quyết: 21 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	



STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				0,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
6	STT 26, Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 12/3/2020	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m <sup>3</sup> /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m <sup>3</sup> /ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000m <sup>3</sup> / ngày đêm	35 ngày	0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 3232/QĐ-UBND ngày 07/8/2020
				29,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày 2.2. Chuyên viên giải quyết: 26 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào	



STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					sở, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
7	STT 27, Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 12/3/2020	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m <sup>3</sup> /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m <sup>3</sup> /ngày đêm; Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000m <sup>3</sup> / ngày đêm	30 ngày	0,5 ngày  24,5 ngày  4,5 ngày  0,5 ngày	<p><b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:  2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày.  2.2. Chuyên viên giải quyết: 21 ngày.  2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.  2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.  2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.</p> <p><b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.</p> <p><b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm</p>	Quyết định số 3232/QĐ-UBND ngày 07/8/2020



STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					Phục vụ hành chính công tỉnh.	
8	STT 28, Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 12/3/2020	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với các hoạt động khác	35 ngày	0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 3232/QĐ-UBND ngày 07/8/2020
				29,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 26 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	



STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
9	STT 29, Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 12/3/2020	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với các hoạt động khác	30 ngày	0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 3232/QĐ-UBND ngày 07/8/2020
				24,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 21 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	



STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>II. Lĩnh vực Địa chất và khoáng sản</b>						
1	STT 8, Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	45 ngày làm việc	<p>0,5 ngày</p> <p>39,5 ngày</p> <p>4,5 ngày</p>	<p><b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết (kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản, hoàn thành việc thẩm định) cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 02 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 30 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 05 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 02 ngày.</p> <p>2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đến Văn phòng UBND tỉnh 0,5 ngày.</p> <p><b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.</p>	Quyết định số 5252/QĐ-UBND ngày 24/12/2020



STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				0,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
2	STT 9, Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản	45 ngày làm việc	0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 5252/QĐ-UBND ngày 24/12/2020
				39,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết (kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản, trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản, hoàn thành việc thẩm định) cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 02 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 30 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 05 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 02 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đến Văn phòng UBND tỉnh 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải	



STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
					quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
				0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	
3	STT 11, Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	45 ngày làm việc	39,5 ngày	<p><b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết (việc kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị chuyển nhượng, hoàn thành việc thẩm định) cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 02 ngày.  2.2. Chuyên viên giải quyết: 30 ngày.  2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 05 ngày.  2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 02 ngày.  2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đến Văn phòng UBND tỉnh 0,5 ngày.</p>	Quyết định số 5252/QĐ-UBND ngày 24/12/2020



STT	STT QTNB giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				4,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
<b>Tổng cộng: 12 TTHC</b>						



